TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 295/2020/QĐST-HNGĐ	*Thuỷ Nguyên, ngày 10 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 459/2020/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020, giữa:

Anh Trần Bá T; địa chỉ: Thôn Đ, xã DQ, huyện TN, thành phố Hải Phòng và chị Lê Thị Thanh T; địa chỉ: Thôn Đ, xã DQ, huyện TN, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Bá T và chị Lê Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Bá T và chị Lê Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Bá T và chị Lê Thị Thanh T thống nhất có 02 con chung tên Trần Thị Mỹ D, sinh ngày 27/01/2014 và Trần Thị NA, sinh ngày 26/11/2016. Khi ly hôn, anh Trần Bá T trực tiếp nuôi con tên Trần Thị Mỹ D, sinh ngày 27/01/2014, chị Lê Thị Thanh T trực tiếp nuôi con tên Trần Thị NA, sinh ngày 26/11/2016. Việc nuôi con của anh Trần Bá T và chị Lê Thị Thanh T được thực hiện cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Anh Trần Bá T và chị Lê Thị Thanh T thống nhất tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Trần Bá T và chị Lê Thị Thanh T thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trần Bá T nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002072 ngày 26 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TN, thành phố Hải Phòng; anh Trần Bá T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi Cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã DQ, h. TN, TP Hải Phòng (Giấy CNKH số 67/2014 ngày 27/10/2014);
- Lưu: VT; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Sự